TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS - ST
Ngày: 03-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Sơn Nhật Thành.
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu.

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Khởi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Hồ Quốc V, sinh năm 2003.

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Khóm 3, Phường 1, Thành P, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn lớp 7/12; giới tính nam; dân tộc kinh; quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; con ông Hồ Thiên L, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Ánh L, sinh năm 1982; anh chị em ruột có 01 người, sinh năm 2005; Tiền sự: 01. Vào ngày 10/5/2022, Hồ Quốc Vương bị Công an xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tiền án: Không.

- Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 17/10/2022 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:
1/ Anh Nguyễn Quang P, sinh năm 2001 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
2/ Anh Kim Minh T, sinh năm 2000 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp G, xã Đ huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Thạch Thị Xuân N, sinh năm 2000.

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Có mặt)

2/ Ông Thái Phùng T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khóm 3, Phường 6, Thành Phố T, tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

3/ Bà Dư Xuân D, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khóm 3, Phường 6, Thành P, tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

4/ Ông Trình Quốc T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khóm 8, Phường 6, Thành Phố T, tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

5/ Bà Kim Thanh H, sinh năm 1999.

Địa chỉ: ấp S, xã L, Thành P, tỉnh Trà Vinh. (Có mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Xuân A, sinh năm 2001.

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt)

2/ Anh Hồ Quốc Đ, sinh năm 2005 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3/ Bà Nguyễn Thị Ánh L, sinh năm 1982 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

4/ Anh Trần Việt T, sinh năm 2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 17/7/2022, Nguyễn Quang P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84B1-988.72 của vợ là Kim Thanh H đến nhà của Hồ Quốc V, tọa lạc tại ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh để hỏi Vương về việc mua xe đạp điện giùm Phú. Tại đây, Phú gặp V và bạn gái của V là Nguyễn Xuân A. V nói với P là mẹ của V là Nguyễn Thị Ánh L đã chạy xe đạp điện ra ngoài nên không có xe cho P xem để mua. Do có ý định chiếm đoạt xe mô tô của P đem cầm cố cho người khác để lấy tiền chơi game bắn cá và tiêu xài cá nhân nên V giả vờ hỏi mượn xe mô tô của Phú để đi tìm L, do là bạn bè và tưởng là V nói thật nên P đồng ý cho V mượn xe. Sau khi mượn được xe của Phú thì V không đi tìm L mà đem xe của P đi cầm cố cho người đàn ông tên T (không rõ họ tên cụ thể) ở phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh với giá 3.000.000 đồng. Do không thấy V quay lại nên Phú cùng với X đi tìm thì gặp V tại tiệm game bắn cá Q , tọa lạc khóm 3, phường 6, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, P hỏi V xe của mình đâu thì V nói đã đem cầm cố cho người khác và hẹn ngày hôm sau sẽ chuộc xe và trả lại cho Phú. Đến ngày 18/7/2022, Vương nhờ Thái Phùng Tuấn tiếp tục đem xe của Phú cầm cố cho Trình Quốc Toản là chủ tiệm cầm đồ Thảo Vy 2, tọa lạc khóm 8, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh với số tiền là 15.000.000 đồng, V

cho T 100.000 đồng, số tiền còn lại V chơi game bắn cá và tiêu xài cá nhân. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành thì bị cáo Hồ Quốc V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số: 27/KL- ĐGTS ngày 08/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh kết luận: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84B1-988.72, nhãn hiệu HONDA, loại Vision, màu sơn trắng đen bạc tại thời điểm bị chiếm đoạt, trị giá là 16.666.000 đồng.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, bị cáo V còn khai nhận ngoài lần phạm tội nói trên, V còn thực hiện một vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản khác trên địa bàn huyện Châu Thành, cụ thể như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 02/6/2022, Kim Minh T cùng với Trần Việt T đến nhà của V tọa lạc tại ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh bằng xe mô tô biển kiểm soát 84L1-664.05 của vợ Minh T là Thạch Thị Xuân N để chơi thì gặp V và em của V là Hồ Quốc Đ. Do có ý định chiếm đoạt xe mô tô của Minh T đem cầm cố cho người khác để lấy tiền chơi game bắn cá và tiêu xài cá nhân nên V giả vờ hỏi mượn xe mô tô của Minh T để đi lấy tiền người khác thiếu V và hẹn 10 phút sau sẽ trả xe lại cho Minh T, do là bạn bè và tưởng là V nói thật nên Minh T đồng ý cho V mượn xe. Sau khi mượn được xe của Minh T thì V không đi lấy tiền của người khác mà đem xe của Minh T đi cầm cố cho người đàn ông tên T (không rõ họ tên cụ thể) ở phường 7, thành phố T, tỉnh Trà Vinh với giá 3.000.000 đồng.

Đến ngày 03/6/2022, V nhờ D tiếp tục đem xe của Minh T cầm cố cho Trình Quốc T là chủ tiệm cầm đồ V 2 với số tiền 14.000.000 đồng, V cho D 150.000 đồng, số tiền còn lại V chơi game bắn cá và tiêu xài cá nhân.

Tại kết luận định giá tài sản số: 42/KL- ĐGTS ngày 17/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh kết luận: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84L1-664.05, nhãn hiệu HONDA, loại Vairo 150, màu sơn xanh đen tại thời điểm bị chiếm đoạt, trị giá 24.666.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành còn nhận được tố giác của Rọt P, sinh năm 1998, nơi cư trú ấp Kim C, xã Kim H, huyện C, tỉnh Trà Vinh tố giác Hồ Quốc V có hành vi chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 84E1-482.45 của Phước vào ngày 29/5/2022 tại ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Tuy nhiên, qua xác minh thì Thạch Hoài N, sinh năm 1999, nơi cư trú Khóm 8, phường 6, thành phố T, tỉnh Trà Vinh là người mượn xe mô tô của P sau đó đem cầm cố cho người khác. Vụ việc đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành xác minh làm rõ và xem xét xử lý sau.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã thu giữ các xe mô tô bị V chiếm đoạt và trao trả cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: Kim Thanh H 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84B1-988.72 và Thạch Thị Xuân N 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84L1-664.05.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS.HS, ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Hồ Quốc V, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hồ Quốc V, hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành và thừa nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 17/7/2022 bị cáo Hồ Quốc V có ý định chiếm đoạt xe mô tô của P đem cầm cố cho người khác để lấy tiền chơi game bắn cá và tiêu xài cá nhân. Sau khi mượn được xe của Phú thì V đem đi cầm cố cho người đàn ông tên T với giá 3.000.000 đồng, giá trị của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 84B1-988.72, nhãn hiệu HONDA, loại Vision, màu sơn trắng đen bạc tại thời điểm bị chiếm đoạt, trị giá là 16.666.000 đồng.

Ngoài ra trước đó vào khoảng 14 giờ, ngày 02/6/2022 bị cáo V lừa đảo xe mô tô biển kiểm soát 84L1-664.05 của vợ Minh T là Thạch Thị Xuân N đem cầm cố cho người khác để lấy tiền chơi game bắn cá và tiêu xài cá nhân. Chiếc xe tại thời điểm bị chiếm đoạt, trị giá là 24.666.000 đồng.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành như sau: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hồ Quốc V. Vị đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự vị Đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Quốc V từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo là ngày 17 tháng 10 năm 2022.

Về trách nhiệm dân sự: Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Hồ Quốc V có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trình Quốc T số tiền đã cầm cố các xe mô tô là 29.000.000 đồng *(Hai mươi chín triệu đồng)* nhưng trừ vào số tiền 500.000đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* mà mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị Ánh L đã giao cho ông T nhận.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã thu giữ các xe mô tô bị V chiếm đoạt và trao trả cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: Kim Thanh H 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84B1-988.72 và Thạch Thị Xuân N 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84L1-664.05, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Ngoài ra vị còn đề nghị buộc bị cáo Hồ Quốc V phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hồ Quốc V, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình để lao động có tiền bồi thường cho ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xảy ra sự việc, biên bản định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành đã định. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời nhận tội của bị cáo Hồ Quốc V tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành thu thập được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành quyết định truy tố bị cáo Hồ Quốc V về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là phù hợp với qui định của pháp luật không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Quốc V là nguy hiểm cho xã hội; bởi vì, tài sản của công dân bao gồm tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, xe mô tô … là do quá trình cực lực lao động mới có được. Bị cáo là người có đủ sức khỏe lao động tạo ra nguồn thu nhập, phục vụ nhu cầu cuộc sống bản thân và gia đình. Do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ ra sức lao động, bị cáo đã lợi dụng lòng tin của bị hại và đưa ra thông tin gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các bị hại.

[5] Tính chất của vụ án ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm, bởi bị cáo đã dùng lời lẽ gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản và chính bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp đến tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại sẽ bị nghiêm trị. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là vi

phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ tư lợi, tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài, không phải ra nhiều công sức lao động, dẫn đến bị cáo cố ý phạm tội, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương mà còn gây hoang mang trong đời sống của quần chúng nhân dân.

[6] Tình hình lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn huyện Châu Thành thời gian gần đây xảy ra liên tục, gây bức xúc trong Nhân dân. Để góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hồ Quốc V. Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; vì bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình có người thân tham gia cách mạng, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho các bị hại. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Do V phạm tội hai lần trở lên nên cầu áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Do đó ý kiến đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với hành vi của ông Thái Phùng T, bà Dư Xuân D đem xe mô tô do bị cáo V chiếm đoạt của người khác đi cầm cố cho ông Trình Quốc T giùm V nhưng T, bà D và ông T không biết các xe mô tô do bị cáo V phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành không xem xét xử lý. Đối với người đàn ông tên T cầm cố xe mô tô của V do không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành chưa làm việc được, khi tìm được sẽ xem xét xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Quang P và ông Kim Minh T đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 84H1- 6599, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo Vương bồi thường Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông T có yêu cầu bị cáo V bồi thường số tiền cầm cố các xe mô tô là 29.000.000 đồng *(Hai mươi chín triệu đồng).* Xét thấy yêu cầu này của ông T là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã thu giữ các xe mô tô bị V chiếm đoạt và trao trả cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: Kim Thanh H 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84B1-988.72 và Thạch Thị Xuân N 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 84L1-664.05.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Quốc V phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc V phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Quốc V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo là ngày 17/10/2022.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 589 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo V bồi thường cho ông Trình Quốc T số tiền là 29.000.000 đồng *(Hai mươi chín triệu đồng)* nhưng trừ vào số tiền 500.000đồng *(Năm trăm nghìn đồng)* mà mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị Ánh L đã giao cho ông T nhận, số tiền còn lại bị cáo V có nghĩa vụ bồi thường cho ông T là 28.500.000 đồng *(Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng).*

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Hồ Quốc V phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 1.425.000 đồng (*Một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên.

Đối người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Liên